

Số: 15 /PGDDĐT-GDMN

Cẩm Giàng, ngày 17 tháng 12 năm 2020

QUY ĐỊNH
Tiêu chí đánh giá thi đua đối với các trường Mầm non
Năm học 2019 - 2020

Kính gửi: Các trường mầm non trong huyện.

Căn cứ Công văn số 1882/SGDDĐT-VP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về tiêu chí đánh giá thi đua đối với các phòng GD&ĐT năm học 2019 - 2020;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Cẩm Giàng xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua đối với trường Mầm non năm học 2019 - 2020, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	BIỂU ĐIỂM
1	Việc tuyên truyền, triển khai thực hiện các văn bản	5
1.1	- Triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời có chất lượng các văn bản chỉ đạo của Sở, Phòng GD&ĐT về GDMN, về phòng chống dịch bệnh covid-19 được cụ thể hóa qua việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực, hiện đầy đủ, có giải pháp sáng tạo về nội dung trọng tâm và mang lại hiệu quả rõ rệt; - Xây dựng Kế hoạch thực hiện các Đề án về phát triển giáo dục MN giai đoạn 2019-2025; bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý của huyện; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TU và Đề án của HU về “Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”.	2,5 điểm
1.2	- Thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và ngành về phát triển giáo dục mầm non của đơn vị; - Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả phát triển GDMN của đơn vị; - Có nhiều hình thức sinh động, sáng tạo trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về GDMN và công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non tới cha mẹ và trong cộng đồng.	2.5 điểm
2	Công tác phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi	5 điểm
2.1	Có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập: - 100% trẻ năm tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình GDMN; - Không có trẻ năm tuổi học tại lớp mẫu giáo độc lập tư thục không đủ điều kiện.	2,5 điểm
2.2	- Hồ sơ phổ cập đầy đủ, sắp xếp khoa học; - Điều tra, thống kê, cập nhật số liệu phổ cập chính xác kịp thời.	2,5 điểm
3	Qui mô nhóm, lớp, cơ sở vật chất trường học	25 điểm
3.1	- Qui mô nhóm, lớp trong trường mầm non đáp ứng nhu cầu của phụ huynh và phù hợp Điều lệ trường mầm non (95% nhóm lớp học phân tách đúng độ tuổi); - Cơ cấu giữa nhóm trẻ với lớp mẫu giáo cân đối hợp lý (tỉ lệ nhóm trẻ/tổng số nhóm, lớp trong trường không dưới 20%).	3 điểm
3.2	Sĩ số học sinh/nhóm, lớp đúng quy định của Điều lệ trường mầm non.	1 điểm

3.3	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp nhà trẻ và mẫu giáo tăng so với năm học trước từ 1% trở lên; - Tỷ lệ huy động nhà trẻ cao hơn chỉ tiêu phần của huyện (43%); - Tỷ lệ huy động mẫu giáo bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu phần của huyện (99,5%); - Mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%. 	1,5 điểm
3.4	Các điểm trường có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất <i>(hoặc có biên bản bàn giao của xã kèm theo trích lục cho nhà trường)</i> .	1 điểm
3.5	<ul style="list-style-type: none"> - 100% điểm trường có tường bao, cổng trường, biển trường, sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ; - 100% sân chơi có đủ đồ chơi ngoài trời theo quy định và đảm bảo an toàn, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động. 	1 điểm
3.6	<ul style="list-style-type: none"> - 100% điểm trường có đủ công trình vệ sinh theo quy định; - 100% các nhà vệ sinh có đủ thiết bị vệ sinh đúng quy cách đảm bảo an toàn cho trẻ sử dụng; - 100% các nhà vệ sinh được sắp xếp khoa học, trang trí phù hợp với trẻ. 	2 điểm
3.7	<ul style="list-style-type: none"> - Bếp ăn nhà trường đảm bảo đủ tiêu chí theo HD số 1551/SGDĐT-GDMN ngày 12/12/2017; - Bếp ăn sắp xếp đúng quy trình 1 chiều; Có đủ đồ dùng, trang thiết bị đảm bảo an toàn cháy nổ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. 	2 điểm
3.8	<ul style="list-style-type: none"> - Có đủ 1 phòng học/1nhóm, lớp; - Các phòng học đảm bảo diện tích, đúng quy cách theo quy định; - Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 95% trở lên; - Có đủ các phòng chức năng đảm bảo đủ các trang thiết bị tối thiểu cho hoạt động. 	2 điểm
3.9	<ul style="list-style-type: none"> - Có 100% số nhóm, lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT; - Trường có khu phát triển vận động và khu trải nghiệm tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. 	1,5 điểm
3.10	<ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn QG đạt chuẩn mới, nâng mức chuẩn hoặc đạt chuẩn lại đảm bảo đúng thời gian trong năm học: 10 điểm; - Trường đã đạt chuẩn quốc gia tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn của trường chuẩn (8 điểm); - Đối với trường chưa đạt chuẩn quốc gia: Có chương trình kế hoạch xây dựng mỗi tiêu chuẩn đạt được 1,5 điểm. 	10 điểm
4	Chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ	40 điểm
4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; - Thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học đúng hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT. 	4 điểm
4.2	Thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.	3 điểm
4.3	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường và các nhóm trẻ độc lập tư thực: + Có cơ sở vật chất đảm bảo an toàn cho trẻ tham gia hoạt động; + Đảm bảo an toàn thân thể, tinh thần không có bạo lực hoặc tai nạn xảy ra trong nhà trường; - Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục VSCN cho trẻ mầm non: + Đảm bảo vệ sinh cá nhân; + Đảm bảo vệ sinh môi trường cho trẻ. 	4 điểm

4.4	Nâng cao chất lượng trẻ đến trường ăn bán trú: - Tỷ lệ trẻ nhà trẻ được bán trú đạt 97% trở lên; - Tỷ lệ trẻ mẫu giáo được ăn bán trú đạt 98% trở lên.	4 điểm
4.5	- Thực hiện nghiêm túc đúng nguyên tắc hợp đồng mua bán thực phẩm; - Có đủ bảng biểu thường xuyên công khai thực đơn và tài chính tới phụ huynh; - Nâng cao chất lượng tổ chức bán trú (Xây dựng thực đơn, chất lượng chế biến, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm....)	4 điểm
4.6	- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế thế giới; - Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng mỗi thể giảm còn dưới 1,5%; hạn chế tỷ lệ trẻ béo phì.	3 điểm
4.7	- Xây dựng và triển khai tốt chương trình giáo dục trẻ ở từng độ tuổi phù hợp với thực tế của địa phương; - Các đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc lịch sinh hoạt một ngày cho trẻ tại trường mầm non.	4 điểm
4.8	- Tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; - Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục phù hợp với lứa tuổi (giáo dục kỹ năng sống, giáo dục môi trường... trong việc xây dựng kế hoạch, giáo án, hồ sơ quản lý nhà trường); - Quan tâm phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho trẻ.	4 điểm
4.9	- Các cơ sở giáo dục mầm non đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả.	4 điểm
4,10	- Thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ.	2 điểm
4.11	Thực hiện đánh giá trẻ cuối độ tuổi đúng mục đích, đảm bảo chất lượng. + Đánh giá trẻ đúng quy định: 0,5đ; + Đảm bảo chất lượng, lưu trữ đầy đủ hồ sơ: 0,5đ.	2 điểm
4.12	Huy động 68% trở lên trẻ khuyết tật đến trường, 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có đủ hồ sơ, được đánh giá theo sự tiến bộ của trẻ.	2 điểm
5	Công tác quản lý	25 điểm
5.1	- Chủ động sáng tạo, hiệu quả trong việc triển khai và thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương. - Triển khai và thực hiện có hiệu quả phòng, chống dịch covid-19.	2 điểm
5.2	- Nhà trường thực hiện tốt quản lý công tác chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; - Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ; có nhiều biện pháp đổi mới nhằm khắc phục khó khăn, hạn chế của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện công tác chuyên môn.	2 điểm
5.3	- Chỉ đạo tốt việc lập kế hoạch giáo dục (nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên); các Kế hoạch chuyên đề trong năm học; - Nhà trường đã chú trọng và thực hiện tốt việc phát triển chương trình giáo dục phù hợp với thực tế đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ.	2 điểm
5.4	- Có biện pháp chỉ đạo tốt việc triển khai và thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong cơ sở GDMN” - Nhà trường tổ chức tổng kết Chuyên đề đúng kế hoạch có hiệu quả.	2 điểm
5.5	- Nhà trường thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn; - Các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, chuyên đề, tham quan học tập có hiệu quả.	2 điểm

5.6	Có biện pháp giám sát, quản lý tốt việc tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ đảm bảo đúng quy định.	1 điểm
5.7	- Có biện pháp tham mưu và quản lý nhóm trẻ ngoài công lập hiệu quả; - 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực hoạt động trên địa bàn được cấp phép và tổ chức hoạt động đúng quy định.	1 điểm
5.8	- Triển khai và tổ chức các phong trào thi đua, các hội thi cấp trường nghiêm túc có chất lượng và đúng kế hoạch; - Tham gia đầy đủ Hội thi cấp huyện và đạt kết quả; - Tham mưu cho các cấp công nhận danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân đúng đối tượng có tác dụng thúc đẩy phong trào (Hồ sơ lưu đầy đủ, đúng đối tượng).	2 điểm
5.9	- Đảm bảo tỷ lệ giáo viên/nhóm, lớp; bố trí, sắp xếp đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho người lao động (Đảm bảo đủ đội ngũ giáo viên giao); - Đảm bảo chế độ, quyền lợi cho người lao động, cho trẻ mầm non.	1 điểm
5.10	- Quản lý, chỉ đạo sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị trong các cơ sở GDMN có hiệu quả; - Thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT đúng thời điểm và lưu trữ đầy đủ hồ sơ; trường không có đơn thư, khiếu kiện.	2 điểm
5.11	Nhà trường quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tính khoa học, hiệu quả theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non.	1 điểm
5.12	Tổ chức tốt phong trào thi đua, đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên theo Chuẩn đảm bảo qui trình, đúng thực chất, đúng năng lực của cán bộ giáo viên, nhân viên; Đề nghị các cấp công nhận danh hiệu thi đua đúng đối tượng.	1 điểm
5.13	Tổ chức tốt phong trào viết và áp dụng Sáng kiến, có ít nhất từ 3 SK được xếp loại cấp huyện trở lên.	1 điểm
5.14	Thực hiện nghiêm túc các khoản thu góp, làm tốt công tác XHH giáo dục, huy động được sự tham gia của cộng đồng, thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho nhà trường.	1 điểm
5.15	100% CB,GV ứng dụng CNTT; 100% trường có máy tính dành cho hoạt động chuyên môn, được kết nối Internet và sử dụng có hiệu quả.	1 điểm
5.16	- Gửi báo cáo, cung cấp thông tin về Phòng đầy đủ, kịp thời. - Thông tin báo cáo đảm bảo thống nhất, chính xác (nếu không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, sai lệch về những sự việc nghiêm trọng xảy ra tại các cơ sở GDMN trên địa bàn, trừ 3 điểm trên một sự việc).	3 điểm
TỔNG		100 điểm

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường mầm non triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung quy định đánh giá thi đua. Cuối năm học nộp bảng tự đánh giá, chấm điểm của trường về phòng GD&ĐT (Sẽ có thông báo sau). Trong quá trình triển khai thực hiện có vướng mắc, khó khăn gì cần báo cáo về phòng GD&ĐT xin ý kiến giải quyết./.

Nơi nhận:

- Các trường Mầm non (thực hiện);
- Hội đồng TĐKT huyện, Phòng NV;
- Lãnh đạo, Chuyên viên PGDĐT (P/h chỉ đạo);
- Website PGD&ĐT;
- Lưu: VT, GDMN.

TRƯỞNG PHÒNG


Nguyễn Quang Sáng